

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH
榮市技術師範大學



CÔNG TY TNHH RADIANT
OPTO-ELECTRONICS
(VIỆT NAM NGHỆ AN)
瑞儀光電（越南義安）有限公司



BẢN GHI NHỚ HỢP TÁC

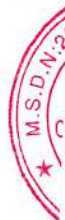
GIỮA

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh

Và

Công ty TNHH Radiant OPTO – Electronics
Việt Nam Nghệ An

瑞儀光電（越南義安）有限公司與榮市技術師範大學備忘錄



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

越南社會主義共和國

獨立-自由-幸福

**BIÊN BẢN GHI NHỚ HỢP TÁC
GIỮA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH
VÀ**

CÔNG TY TNHH RADIANT OPTO-ELECTRONICS VIỆT NAM NGHỆ AN
榮市技術師範大學與瑞儀光電（越南義安）有限公司備忘錄

Số:

編號

Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

根據越南社會主義共和國國會第91/2015/QH號民法;

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học năm 2012 và Luật số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục Đại học;

根據2012年《大學教育法》以及2018年11月19日頒佈的第34/2018/QH14號《大學教育法》的修訂和補充法律;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục Đại học;

根據2019年12月30日頒佈的第99/2019/NĐ-CP號法令，關於修訂和補充《大學教育法》的某些條款的詳細規定和執行指南;

Căn cứ Quyết định số 1896/QĐ-BLĐTBXH ngày 07/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương Binh và Xã hội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh;

根據勞動社會榮軍部2023年12月7號頒佈的第1896/QĐ-BLĐTBXH號法令、關於榮市技術大學之職能、任務和結構規定

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và nguyện vọng hợp tác của hai bên;

根據雙方的職能、任務與合作意願;

Hôm nay, ngày tháng năm tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh chúng tôi gồm có:

Chữ ký và đóng dấu

今天， 年 月 日，在榮市技術師範大學，雙方包括：

Bên A: Công ty TNHH Radiant Opto – Electronics Việt Nam Nghệ An

甲方：瑞儀光電（越南義安）有限公司

Người đại diện: Ông WANG, YU CHAO

代表：王昱超

Chức vụ: Tổng Giám đốc

職務：總經理

Địa chỉ: Số 8, đường số 12, KCN VSIP Nghệ An, Xã Hưng Đạo, Huyện Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

地址：越南義安省興源縣興道社義安 VSIP 工業園區第 12 路 8 號

Điện thoại: 0898138596

电话: 0898138596

Mã số thuế: 2902182538

稅號: 2902182538

BÊN B: Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật Vinh

乙方：榮市技術師範大學

Người đại diện: TS. Phạm Hữu Truyền

代表：博士-范友傳

Chức vụ: Hiệu trưởng

職務：校長

Địa chỉ: Số 117 Nguyễn Viết Xuân – Phường Hưng Dũng – Thành phố Vinh – Tỉnh Nghệ An

地址：義安省 - 榮市 - 興勇坊 - 阮曰春路 - 117 號

Điện thoại: 02383.842.753

电话: 02383.842.753

Mã số thuế: 2900771591

稅號: 2900771591

Sau khi cùng thảo luận, hai bên đồng ý ký Biên bản ghi nhớ hợp tác (Biên bản) với các nội dung cụ thể sau đây:

雙方討論後一致同意簽訂本合作備忘錄（備忘錄），其具體內容如下：

Điều 1. MỤC TIÊU HỢP TÁC

第一條：合作目標

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh và Công ty TNHH Radiant Opto-Electronics Việt Nam Nghệ An cùng thống nhất hợp tác trong các lĩnh vực đào tạo, thực tập và tuyển dụng sinh viên sau khi tốt nghiệp, để phát huy tiềm năng và thế mạnh của hai bên nhằm mục tiêu tạo ra lợi thế và lợi

8
ỜN
H
K
IN
★
825
ÔNG
TNH
ADIA
ELEC
IẾT N
GHÊ
NG

ích lâu dài cho các bên.

榮市技術師範大學與瑞儀光電（越南義安）有限公司一致同意，在培訓、企業實習及招募畢業生等領域中展開合作，以發揮雙方的潛能與優勢，進而給有關方創造長久優勢與利益

Điều 2. NGUYÊN TẮC HỢP TÁC

第二条：合作原则

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh và Công ty TNHH Radiant Opto-Electronics Việt Nam Nghệ An hợp tác dựa trên nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau, hai bên cùng có lợi ích và tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

榮市技術大學與瑞儀光電（越南義安）有限公司按照自願、平等、互相尊重與共贏等原則以及遵守有關法律法規展開合作。

Điều 3. NỘI DUNG HỢP TÁC

第三条：合作内容

1. Trong công tác đào tạo, thực tập tại doanh nghiệp

培訓、企業實習

- Bên A tham gia đóng góp ý kiến trong việc xây dựng chương trình đào tạo, đánh giá chuẩn đầu ra cho sinh viên của Bên B;

甲方對乙方學生培訓專案的配合制定及畢業評估標準提供建議。

- Bên A tiếp nhận, hướng dẫn, hỗ trợ, đánh giá và chứng nhận hoàn thành thời gian thực hành, thực tập cho sinh viên của Bên B trong công tác thực tập, thực tập trải nghiệm tại doanh nghiệp theo kế hoạch được hai bên thống nhất.

甲方按照雙方統一確認的方案，接受、引導、協助、評估並確認乙方學生在甲方公司完成實習、實踐體驗的時間。

- Hai bên hợp tác tổ chức đào tạo kỹ năng cho sinh viên, bồi dưỡng sinh viên theo nhu cầu, mở lớp đào tạo ngắn hạn những kỹ năng cần thiết.

雙方合作組織學生技能培訓，按需要培養學生，並提供必要技能的短期培訓。

2. Trong công tác tuyển dụng nhân sự

人力招募工作

- Bên B đồng ý cho bên A triển khai truyền thông tư vấn về nhu cầu nguồn nhân lực, thực hiện tuyển dụng việc làm đến sinh viên.

乙方同意甲方舉辦學生資訊諮詢與就業指導交流會，並在會中展開合作。

- Bên B hỗ trợ cho Bên A tổ chức các chương trình hội nghị, hội thảo, tọa đàm nhằm giới thiệu về các lĩnh vực hoạt động, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, các sản phẩm mới của công ty đến sinh viên của Trường

乙方協助甲方組織有關會議、研討會、座談會，以介紹企業及勞動市場的經營範圍，就業

Chị

Đức Anh

B/M
G
C
THU
H
38-C
TY
H
NT
TRON
IAM
AN
HỆ P

指導，人力需求。

- Bên B hợp tác đào tạo sinh viên theo đơn đặt hàng của bên A khi bên A có nhu cầu.

當甲方需要時，乙方依照甲方的指示配合訓練學生。

- Hai bên thống nhất phối hợp tổ chức các chương trình học bổng tuyển dụng theo nhu cầu thực tế của bên A

雙方同意根據甲方實際需要，協助頒發招募獎學金項目。

3. Giải ngân quỹ tài trợ

頒發贊助資金

- Bên A sẽ xem xét trao học bổng cho những sinh viên nghèo vượt khó có thành tích học tập xuất sắc của Bên B thuộc các chuyên ngành mà Công ty quan tâm trong điều kiện và nhu cầu của Bên A.

甲方將根據甲方的條件和需求，並考慮頒發獎學金給乙方攻克困難、成績優秀、學習公司需要專業的學生。

- Bên A hỗ trợ các kinh phí cho các hoạt động của sinh viên theo kế hoạch và tình hình thực tế đã được 2 bên thống nhất.

甲方根據雙方商定的計畫和實際情況支持學生活動經費。

Điều 4. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

第四條：組織辦法

Hai bên thống nhất cử nhân sự làm đầu mối để thực hiện các nội dung trên trong thời hạn 05 năm kể từ ngày ký kết Biên bản này và sẽ tổ chức đánh giá hiệu quả hợp tác hàng năm.

雙方一致同意派遣人員作聯絡負責人，以執行上述內容，协议有效期限為05年，自簽署此備忘錄之日起，並每年組織合作效果評估會。

Trong quá trình thực hiện Biên bản này, những nội dung cụ thể sẽ hình thành hợp đồng kinh tế (đối với các lĩnh vực liên quan đến tài chính); Kế hoạch hoạt động (đối với các nội dung khác) để làm rõ nội dung và trách nhiệm của mỗi bên.

在執行本合作備忘錄過程中，具體內容會形成經濟合同（對於財政有關內容）及合作計畫（對於其他內容），以弄清雙方各自的內容與責任。

Căn cứ vào Biên bản này, hai bên sẽ hình thành các phụ lục đính kèm để cụ thể các thỏa thuận của hai đơn vị.

根據本備忘錄，雙方會討論有關附件，以具體化雙方的協議。

Điều 5. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

第五條：共同條款

Biên bản này là một phần không thể tách rời và là cơ sở cho việc ký kết các văn bản tiếp theo giữa hai đơn vị.

Handwritten signature

本備忘錄是雙方簽訂其他檔的不可分割的一部分，是雙方簽訂其他檔的基礎。

Trong quá trình thực hiện nếu có sự thay đổi, hai bên cùng bàn bạc trên tinh thần hợp tác để đi đến thống nhất chung. Trường hợp một trong hai bên chấm dứt Biên bản hợp tác này thì phải thông báo trước cho bên kia bằng văn bản;

本備忘錄在執行中發生修訂的話，雙方本著合作精神共同討論並達成一致。如果一方終止本合作備忘錄，得書面通知另一方。

Các Bên cam kết bảo mật mọi thông tin, tài liệu (dù là tài liệu bằng văn bản hay dữ liệu điện tử) do Bên kia cung cấp (trừ các thông tin đã được công khai), kể cả sau khi Biên bản này kết thúc. Trường hợp Bên nào tiết lộ thông tin gây thiệt hại cho Bên bị tiết lộ, thì Bên đó có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại đã gây ra cho Bên còn lại và theo quy định của pháp luật.

雙方承諾對另一方提供的全部資訊、材料（無論是書面材料還是電子資料）負責保密，即使本備忘錄屆滿後。任何一方洩露資訊給另一方造成損失的，洩露方必須給另一方賠償全部損失並承擔法律規定的相應責任。

Biên bản ghi nhớ hợp tác được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau. Biên bản này được lập song ngữ Trung-Việt, tiếng Việt được ưu tiên áp dụng.

本合作備忘錄一式四份，雙方各執兩份，具有同等法律效力。本備忘錄語言為中文和越南語，以越南語為準。

ĐẠI DIỆN BÊN A

甲方代表人



CHANG, WEN HSIANG

ĐẠI DIỆN BÊN B

乙方代表人



TS. PHẠM HỮU TRUYỀN

Phạm Hữu Truyền